

Số: 14/2024/QĐST- KDTM

Quận 7, ngày 15 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07/3/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 21/2024/KTST ngày 29/01/2024 về việc: “tranh chấp hợp đồng thuê nhà”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Đ; địa chỉ: Số I L, Khu phố H - P, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Ngọc Uyên C sinh năm 2000; địa chỉ: S, C N, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty TNHH T; Địa chỉ trụ sở: Số A N, Khu đô thị H, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Vũ Huy H sinh năm 1991; Địa chỉ: D Hưng Vượng C, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH Đ và Công ty TNHH T chấm dứt Hợp đồng thuê nhà ngày 10/4/2023.

2.2. Công ty TNHH T xác nhận còn nợ Công ty TNHH Đ số tiền 105.000.000 đồng.

2.3. Công ty TNHH T đồng ý thanh toán cho Công ty TNHH Đ số tiền 105.000.000 đồng với cách thức như sau:

1. Ngày 25/4/2024 thanh toán 5.000.000 đồng;
2. Ngày 25/5/2024 thanh toán 5.000.000 đồng;
3. Ngày 25/6/2024 thanh toán 5.000.000 đồng;
4. Ngày 25/7/2024 thanh toán 5.000.000 đồng;
5. Ngày 25/8/2024 thanh toán 5.000.000 đồng;
6. Ngày 25/9/2024 thanh toán 5.000.000 đồng;
7. Ngày 25/10/2024 thanh toán 5.000.000 đồng;
8. Ngày 25/11/2024 thanh toán 5.000.000 đồng;
9. Ngày 25/12/2024 thanh toán 5.000.000 đồng;
10. Ngày 25/01/2025 thanh toán 5.000.000 đồng;
11. Ngày 25/02/2025 thanh toán 5.000.000 đồng;
12. Ngày 25/3/2025 thanh toán 5.000.000 đồng;
13. Ngày 25/4/2025 thanh toán 5.000.000 đồng;
14. Ngày 25/5/2025 thanh toán 5.000.000 đồng;
15. Ngày 25/6/2025 thanh toán 5.000.000 đồng;
16. Ngày 25/7/2025 thanh toán 5.000.000 đồng;
17. Ngày 25/8/2025 thanh toán 5.000.000 đồng;
18. Ngày 25/9/2025 thanh toán 5.000.000 đồng;
19. Ngày 25/10/2025 thanh toán 5.000.000 đồng;
20. Ngày 25/11/2025 thanh toán 5.000.000 đồng;
21. Ngày 25/12/2025 thanh toán 5.000.000 đồng;

Nếu Công ty TNHH T vi phạm bất kỳ thời hạn thanh toán như đã thỏa thuận nêu trên thì Công ty TNHH Đ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc Công ty TNHH T thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.4. Về án phí sơ thẩm:

Công ty TNHH T phải chịu tiền án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp kinh doanh thương mại 1.500.000 đồng

Công ty TNHH Đ phải chịu tiền án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp kinh doanh thương mại 1.500.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.625.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2023/0037994 ngày 26/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. H1 lại cho Công ty TNHH Đ số tiền 1.125.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Xuân Duyên